

Bản án số: 144/2018/HSST

Ngày: 03-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà: **Nguyễn Thị Thu Hương**.
- *Các Hội thẩm nhân dân :*
 - + Ông Lê Văn Cư.
 - + ằng Đào Duy Ngọc
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông **Nguyễn Đức Phú** -Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
tham gia phiên toà:* Bà **Đinh Thu Thủy**- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại Nhà Văn hóa khu 12 phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2018/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2018/QĐXXST-HS ngày 13/7/2018 và Thông báo thay đổi thời gian mở lại phiên tòa đối với bị cáo:

Vũ Văn N - Sinh năm: 1989. Tại KS, huyện TK, tỉnh Hải Dương.

ĐKKHKT và chỗ ở: thôn BD, xã KS, huyện TK, tỉnh Hải Dương.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12

Con ông Vũ Xuân P và bà Lương Thị K.

Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 217/2009/HSPT ngày 21/4/2009 của Tòa phúc thẩm TANDTC tại Hà Nội xử phạt 11 năm tù về tội Mua bán phụ nữ. Chấp hành xong hình phạt ngày 02/02/2018.

Nhân thân: - Quyết định số 04 ngày 30/6/2006 của Công an xã KS - huyện TK, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Trêu ghẹo phụ nữ.

- Quyết định số 128 ngày 29/12/2006 của Công an tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 200.000đ về hành vi Đánh nhau. Nộp phạt ngày 11/01/2007.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/3/2018, chuyển tạm giam từ ngày 16/3/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Phạm Xuân T, sinh năm 1987.

Trụ tại: xã AT - huyện TK - tỉnh Hải Dương.

2. Anh Đinh Trọng Th

Trú tại: Số 9B ĐM, phường PNL, thành phố Hải Dương

3. Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1970.

Trụ tại: Số 5/5/61 TP, phường TP, thành phố Hải Dương.

Anh T, anh Th, anh H vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có việc làm ổn định, cần tiền chi tiêu nên Vũ Văn N mua ma túy tổng hợp dạng đá về bán kiếm lời. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/3/2018 tại khu vực bờ hồ trong Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương thuộc phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, N mua được 01 gói nilon màu trắng chứa 15 gói nilon nhỏ màu trắng, bên trong các gói đều chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng là ma túy tổng hợp với số tiền 1.300.000đ của một người đàn ông (không rừ họ tên, địa chỉ). Do người bán ma túy cho N nhờ N chở ra đường Ngô Quyền nên N cầm gói ma túy mua được trên tay trái rồi điều khiển xe mô tô nhón hiệu Yamaha Jupiter RC màu vàng đen, BKS: 34P1 - 015.08 (mượn của anh Phạm Xuân T ở xã AT - huyện TK - tỉnh Hải Dương) chở người đàn ông đến đường Ngô Quyền - TP. Hải Dương. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi N điều khiển xe mô tô đến ngã tư đường Ngô Quyền giao với đường Nguyễn Lương Bằng thuộc phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương kiểm tra bắt quả tang. Thu giữ trên tay trái của N 01 gói nilon màu trắng, kích thước (5 x 7)cm bên trong có 15 gói nilon nhỏ màu trắng (gồm 08 gói có kích thước (1 x 1)cm/gói và 07 gói có kích thước (1,5 x 1,5)cm/gói) bên trong các gói đều chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng; 01 xe môtô nhón hiệu Yamaha Jupiter RC màu vàng đen, BKS: 34P1 - 015.08 trước sự chứng kiến của anh Đinh Trọng Th và anh Nguyễn Xuân H. Người đàn ông bán ma túy cho N lợi dụng sơ hở đã bỏ chạy không bắt giữ được.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Vũ Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại kết luận giám định số 1460/C54 (TT2) ngày 23/3/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 15 gói nilon màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 2,215 gam; loại: Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 129 /CT-VKSTP ngày 26/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Văn N và trình bày luận tội đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn N từ 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 14/3/2018.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật và vỏ bao gói mẫu vật được hoàn lại trong bì niêm phong số 1460/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự -Tổng cục Cảnh sát.

- Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Toà án; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu lệ phí, án phí Toà án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào cáo tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, phù hợp lời khai của bị cáo, người làm chứng, kết luận giám định, biên bản phạm tội quả tang. Hội đồng xét nhận thấy như sau:

[1] Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/3/2018, tại ngõ tư Ngô Quyền giao với đường Nguyễn Lương Bằng thuộc phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, Vũ Văn N đang cất giấu trái phép 2,215 gam Methamphetamine để bán thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo thực hiện hành vi lỗi cố ý biết việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật. Bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy mục đích để bán kiếm lời. Do vậy hành vi trên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an

ninh xã hội. Việc mua bán trái phép chất ma túy Nhà nước nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc đối với những đối tượng mua, bán, tàng trữ trái phép chất ma túy và là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức, sức khỏe con người. Bị cáo có nhân thân xấu có 01 tiền án chưa được xóa án tích và bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần mặc dù (đó xóa tiền sự) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do vậy cần có mức án nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo cú 01 tiền án tại bản án số 217/2009/HSPT ngày 21/4/2009 của Tòa phúc thẩm TANDTC tại Hà Nội xử phạt bị cáo 11 năm tù về tội Mua bán phụ nữ. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 02/02/2018 (bản án tròn chưa xóa án tích), ngày 14/3/2018 bị cáo lại phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy tiếp nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp "*tái phạm*" theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Lượng ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Theo điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS .

- [7] Anh Nguyễn Xuân T cho N mượn xe mô tô nhưng không biết N sử dụng làm phương tiện phạm tội. Ngày 24/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương trả lại cho anh T 01 xe mô tô nhón hiệu Yamaha, kiểu dáng JUPITER màu vàng đen biển số: 34P1-015.08 là phụ hợp pháp luật.

[8] Anh Nguyễn Xuân T cho N mượn xe mô tô nhưng không biết N sử dụng làm phương tiện phạm tội; không làm rừ được người bán trái phép chất ma túy cho N nên không có căn cứ xử lý.

[9] Án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí Toà án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Toà án.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 BLTTHS; Luật phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định mức thu lệ phí, án phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn N 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/3/2018.

- Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 1460/C54 (TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục Cảnh sát.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 25/7/2018).

- Án phí: Buộc bị cáo Vũ Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Các kiến nghị: Không có.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Văn N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Hải Dương;

- VKSND Tp. Hải Dương;

- Công an Tp. Hải Dương;

- Bị cáo;

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;

- Chi cục THA Tp Hải Dương;

- Trại tạm giam Kim Chi;

- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương

